

Số: /KH-UBND

Mường Tè, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023.

UBND huyện Mường Tè ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 11/CT-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng thực chất và bền vững; duy trì chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh Lai Châu tại Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 26/8/2022.

2. Yêu cầu

Quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm học 2022 - 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học, tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn, biên giới; nâng cao chất lượng mũi nhọn. Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu các chương trình, nghị quyết, đề án, kế hoạch của tỉnh giao.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giáo dục Mầm non

a) Về số lượng

Huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt trên 24% (*vùng khó 22,6% trở lên*), trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 98,5% trở lên (*vùng khó 98,1% trở lên*), riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,2% trở lên (*vùng khó 99% trở lên*). Duy trì tỷ lệ chuyên cần đạt trên 93,2%, trẻ 5 tuổi đạt 93,5 % trở lên.

b) Về chất lượng giáo dục

Bảo đảm an toàn cho 100% trẻ đến trường. Tổ chức cho 100% trẻ ăn bán trú. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở cả 2 thể từ 3-5% so với đầu năm, riêng trẻ 5 tuổi dưới 15%. Phân đầu trên 95% (*vùng khó trên 92%*) trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực giáo dục, riêng trẻ 5 tuổi đạt 99% trở lên (*vùng khó trên 93%*).

2.2. Giáo dục phổ thông

2.2.1. Giáo dục Tiểu học

a) Về số lượng

Huy động học sinh trong độ tuổi 6-10 tuổi ra lớp đạt 99,9% (*vùng khó 99,8%*); trong đó, số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Duy trì tỷ lệ chuyên cần 98% (*vùng khó 97%*). Học sinh bỏ học dưới 0,02%. Huy động 92% trở lên học sinh lớp 3, 4, 5 về trung tâm học. Học sinh lớp 3 học tiếng Anh, Tin học đạt 100%.

b) Về chất lượng

Hoàn thành các môn học, năng lực, phẩm chất đạt 99,7% (*vùng khó 99,5%*); trong đó, hoàn thành tốt trở lên đạt 40% (*vùng khó 34%*).

Hoàn thành lớp học 99,7%; hoàn thành chương trình tiểu học 100%.

2.2.2. Giáo dục Trung học cơ sở

a) Về số lượng

Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 96% (*vùng khó 94%*); duy trì tỷ lệ chuyên cần 95,5% trở lên; huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 đạt 98% (*vùng khó 97,2%*) trở lên; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học xuống dưới 0,4%.

b) Về chất lượng

Học sinh có kết quả rèn luyện được đánh giá Đạt trở lên: 99,8%, trong đó: Khá, Tốt 95% (*vùng khó 99,7%*, trong đó: Khá, Tốt 93%). Học sinh có kết quả học tập được đánh giá Đạt trở lên (*sau thi lại*): 99,8%, trong đó: Khá, Tốt 45% (*vùng khó: 95%*, trong đó: Khá, Tốt 39%). Học sinh tốt nghiệp THCS trên 99%.

2.2.3. Giáo dục Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên

a) Về số lượng

Tuyển sinh vào lớp 10 đạt 60% trở lên, giảm tỷ lệ bỏ học dưới 3%. Tỷ lệ huy động học viên ra lớp: đạt 92% trở lên. Tỷ lệ chuyên cần: 95% trở lên. Tỷ lệ học viên GDNN-GDTX bỏ học dưới 8,0%, THPT dưới 2,4%.

b) Về chất lượng

THPT: Tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm từ TB trở lên trên 99% (*Khá, Tốt trên 94%*). Tỷ lệ xếp loại học lực từ TB trở lên trên 94% (*Khá, Giỏi trên 40%*). Tỷ lệ tốt nghiệp trên 97% (*vùng ĐBKK trên 95%*); nâng cao chất lượng thi 3 môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ trong kỳ thi THPT quốc gia. Tỷ lệ trúng tuyển vào đại học trên 25%.

GDTX: Xếp loại hạnh kiểm TB trở lên trên 97% (*Khá, Tốt trên 75%*). Xếp loại học lực TB trở lên trên 90% (*Khá, Giỏi trên 23%*). Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp bổ túc THPT đạt 90% trở lên. Học sinh tốt nghiệp THPT trên 90%; Nâng cao chất lượng thi 3 môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ trong kỳ thi THPT. Tỷ lệ trúng tuyển vào các trường chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trên 25%, các trường trung cấp, nghề trên 30%.

Tiếp tục duy trì các lớp xóa mù chữ đã mở năm 2022 và mở các lớp xóa mù chữ năm 2023; nâng cao trình độ dân trí cho người dân theo Đề án phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đã xây dựng.

2.4. Về học sinh giỏi các cấp, nghiên cứu khoa học kỹ thuật

Mầm non: Trên 70% trẻ tham gia các Hội thi cấp trường đạt giải; trên 50% trẻ tham gia Hội thi cấp huyện đạt giải.

Tiểu học: Giao lưu học sinh tiêu biểu cấp huyện trên 48% học sinh tham gia đạt giải.

THCS: Học sinh đạt giải cấp tỉnh đạt 35%, học sinh đạt giải cấp huyện trên 45%. Nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp tỉnh 50%, cấp huyện 50%.

THPT: Học sinh đạt giải trong tổng số học sinh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh đạt trên 10%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Năm học 2022 - 2023, ngành Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV¹, nhiệm kỳ 2020 -

¹ Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 23/20/2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mường Tè lần thứ XX², nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2022 - 2023 là “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, UBND huyện Mường Tè yêu cầu ngành Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các xã, thị trấn quán triệt thực hiện nhiệm vụ và giải pháp năm học 2022 - 2023, như sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh, huyện về phát triển giáo dục và đào tạo; rà soát, tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng nhiệm vụ được giao của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng đầy mạnh phân cấp, phân quyền, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường.

Ngành Giáo dục và Đào tạo chủ động rà soát, nắm chắc số liệu, làm tốt công tác dự báo sự phát triển về quy mô học sinh trong giai đoạn 5 năm, 10 năm để chủ động tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn lực phát triển hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Triển khai, thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển giáo dục và đào tạo theo từng năm và cho cả giai đoạn. Phân tích cụ thể phổ điểm, điểm thi trung bình của từng môn học, từng trường trong các kỳ thi (thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh vào lớp 10, thi học sinh giỏi,...), so sánh kết quả thi giữa các trường, các địa phương để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh triển khai giải pháp dạy học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thực chất. Nghiên cứu, tham mưu cho Sở GD&ĐT, UBND tỉnh ban hành kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024 bằng hình thức thi tuyển đối với tất cả các trường THPT trên địa bàn tỉnh.

² Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tổng thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh, huyện về thích ứng với tình hình dịch Covid-19, bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động văn hóa văn nghệ trong trường học.

3. Tăng cường công tác tư tưởng, chính trị

Tăng cường công tác tư tưởng, chính trị đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

Tổ chức tuyển dụng giáo viên, trong đó ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chủ động rà soát, bố trí, sắp xếp trường, lớp, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của huyện và biên chế được giao theo quy định³. Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên ngành Giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ⁴; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá chuẩn và bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học. Căn cứ dự báo quy mô trường, lớp, học sinh giai đoạn 2022 - 2025 và nhu cầu tuyển dụng giáo viên, triển khai một số giải pháp dài hạn để thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu sử dụng, bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quan tâm bố trí giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 3 và Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025⁵.

5. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn

³ Quyết định số 949/QĐ-UBND, ngày 23/5/2022 của UBND huyện Mường Tè về việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Mường Tè năm 2022; Quyết định số 1025/QĐ-UBND, ngày 06/7/2021 của UBND huyện Mường Tè về việc Phê duyệt quy hoạch Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học thuộc UBND huyện quản lý, giai đoạn 2021 - 2026.

⁴ Công văn số 751/UBND-TH, ngày 27/4/2022 của UBND huyện Mường Tè về việc báo cáo số liệu và lập danh sách cán bộ quản lý, giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn được đào tạo tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo năm 2022.

⁵ Kế hoạch số 159/KH-UBND, ngày 26/2/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025 huyện Mường Tè.

2021 - 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện giai đoạn 2021 - 2025⁶ để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục vùng đặc biệt khó khăn. Ưu tiên củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ở vùng đặc biệt khó khăn.

6. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới. Nâng cao chất lượng thực hiện “Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025”⁷, chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” và Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ”⁸. Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” và Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ”. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng đa dạng nhu cầu đến trường của trẻ em; tiếp tục quan tâm phát triển giáo dục mầm non vùng đặc biệt khó khăn. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, khuyến khích các địa phương có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10; lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11; tham mưu nâng cao chất lượng biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Chỉ đạo các đơn vị trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học

⁶ Quyết định số 3437/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND huyện Mường Tè quyết định về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025.

⁷ Kế hoạch số 1149/KH-UBND ngày 16/9/2019 về thực hiện “Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn huyện Mường Tè.

⁸ Kế hoạch số 225A/KH-UBND ngày 30/3/2017 về kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” huyện Mường Tè.

sinh. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025; chú trọng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở theo Thông báo số 310/TB-HĐND ngày 25/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về kết luận của Chủ tọa kỳ họp về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ tám HĐND tỉnh khóa XV; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở giáo dục thường xuyên. Đa dạng hóa nội dung chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được học tập liên tục, suốt đời; nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân vùng đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác. Đẩy mạnh công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ⁹, nhất là phụ nữ dân tộc thiểu số. Phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023; triển khai sớm công tác chuẩn bị để bảo đảm các điều kiện thực hiện cho Kỳ thi ở các năm sau.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác

⁹Kế hoạch số 2057/KH-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết 03-NQ/HU ngày 15/9/2020 của BCH Đảng bộ Mường Tè về nâng cao chất lượng giáo dục và xóa mù chữ giai đoạn 2020 - 2025.

kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

Triển khai hệ thống quản trị cơ sở giáo dục, hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành, kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia, ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục

Tăng cường hợp tác với các dự án phi chính phủ hỗ trợ phát triển giáo dục: Dự án Plan Việt Nam và Plan International, tổ chức VVOB Việt Nam. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục, các trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài và các tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục trên địa bàn tăng cường liên kết với các cơ sở, các trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài tham gia giao lưu, tích cực mở rộng hợp tác quốc tế trong dạy và học tiếng Anh.

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh kiểm tra công tác triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại các cơ sở giáo dục. Chú trọng các nội dung thanh tra, kiểm tra: Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học... tại các địa phương, cơ sở giáo dục.

10. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

11. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, Nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trên cơ sở Chỉ thị số 11/CT-UBND, ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh và nội dung Kế hoạch này, chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; trong đó lưu ý các giải pháp chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trường trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo UBND huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn; các cơ sở giáo dục có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết các vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (Đ/c Nam);
- Các cơ quan đơn vị liên quan;
- Các hội: Cựu Giáo chức, Khuyến học huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Kiều Hải Nam